

NGHIÊN CỨU KIẾN THỨC CỦA CÁC BÀ MẸ CÓ CON DƯỚI 5 TUỔI  
VỀ TIÊU CHẢY CẤP TẠI HUYỆN PHONG ĐIỀN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2020-2021

Lê Văn Lèo\* Nguyễn Hoàng Mên

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

\*Email: lvleo@ctump.edu.vn

Ngày nhận bài: 23/5/2023

Ngày phản biện: 22/9/2023

Ngày duyệt đăng: 30/9/2023

TÓM TẮT

**Đặt vấn đề:** Theo thống kê của Quỹ Nhi đồng liên hiệp Quốc và Tổ chức Y tế Thế Giới, nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi của Việt Nam vào năm 2016 là các bệnh truyền nhiễm, bao gồm cả viêm phổi (9%), tiêu chảy (7%), sởi (2%) và nhiễm trùng huyết ở trẻ sơ sinh (5%). **Mục tiêu nghiên cứu:** Xác định tỷ lệ các bà mẹ có con dưới 5 tuổi có kiến thức về phòng chống tiêu chảy cấp tại huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ năm 2020-2021. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Phương pháp cắt ngang mô tả, cỡ mẫu điều tra là 524 bà mẹ có con dưới 5 tuổi. **Kết quả:** Bà mẹ biết trẻ đi tiêu phân lỏng > 3 lần trong ngày là 60,9%; biết nguyên nhân gây tiêu chảy là 64,1%; biết tiêu chảy có lây là 35,5%; biết trẻ tiêu chảy nguy hiểm là 83,8%; biết trẻ tiêu chảy có thể gây tử vong, mất nước, suy dinh dưỡng là 41%; biết trẻ dưới 5 tuổi dễ mắc tiêu chảy là 76,3%; biết rửa tay sạch trước khi chế biến và cho trẻ ăn là 86,5%; biết sử dụng nguồn nước sạch là 74%; bà mẹ biết xử lý phân hợp vệ sinh thấp nhất là 15,1%; biết phân trẻ là nguồn lây truyền tiêu chảy là 36,8%. **Kết luận:** Kiến thức của các bà mẹ hiểu biết về tiêu chảy cấp chưa cao, cần nâng cao kiến thức về chăm sóc trẻ cho các bà mẹ để làm giảm tiêu chảy cấp ở trẻ em dưới 5 tuổi.

**Từ khóa:** Kiến thức tiêu chảy cấp, viêm phổi, sởi.

ABSTRACT

STUDY ON KNOWLEDGE OF MOTHERS WITH CHILDREN  
UNDER 5 YEARS OLD ABOUT ACUTE DIARRHEA  
IN PHONG DIEN DISTRICT, CAN THO CITY IN 2020-2021

Le Van leo\*, Nguyen Hoang Men

Can Tho University of Medicine and Pharmacy

\*Email: lvleo@ctump.edu.vn

**Background:** According to the statistics of the United Nations Children's Fund and the World health Organization, the leading cause of death among children under years of age in Vietnam in 2016 is infectious diseases, including pneumonia 9%; diarrhea 7%; measles 2% and neonatal sepsis 5%. **Objectives:** Determine the percentage of mothers with children under 5 years of age who have correct knowledge about acute diarrhea prevention and some related factors in Phong Dien district, Can Tho city in 2020-2021. **Materials and methods:** Descriptive Cross-sectional method, survey sample size is 524 mothers with children under 5 years old. **Results:** Mothers who know that the child has loose stools. 3 times a day is 60.9%; know the cause of diarrhea is 64.1%; know that diarrhea is contagious is 35.5%; know that children with dangerous diarrhea are 83.8%; knowing that diarrhea can cause death; dehydration and malnutrition in children is 41%; knowing that children under 5 years old are prone to diarrhea is 76.3%; know how to wash hands before processing and feeding children is 86.5%; knowing how to use clean water is 74%; mothers who know how to handle faeces hygienically is at least 15.1%; knowing that children's faeces are the source of diarrhea transmission is 36.8%.

**Conclusions:** *the knowledge of mothers about acute diarrhea is not high, it is necessary to improve knowledge on child care for mothers to reduce acute diarrhea in children under 5 years old.*

**Keywords:** *Acute diarrhea knowledge, pneumonia, measles.*

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo thống kê của Quỹ Nhi đồng liên hiệp Quốc và Tổ chức Y tế Thế Giới, nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi của Việt Nam vào năm 2016 là các bệnh truyền nhiễm, bao gồm cả viêm phổi (9%), tiêu chảy (7%), sởi (2%) và nhiễm trùng huyết ở trẻ sơ sinh (5%) [1], [2], [3]. Tiêu chảy là nguyên nhân hàng đầu gây ra bệnh tật và tử vong cho trẻ em. Tại huyện Phong Điền, mặc dù chương trình phòng chống bệnh tiêu chảy Quốc gia đã được triển khai trong nhiều năm nay, nhưng thời gian qua tình hình mắc bệnh tiêu chảy ở trẻ dưới 5 tuổi còn khá phổ biến trong cộng đồng. Chính vì lý do đó mà nghiên cứu được thực hiện với mục tiêu: Xác định tỷ lệ các bà mẹ có con dưới 5 tuổi có kiến thức về tiêu chảy cấp tại huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ năm 2020-2021.

## II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

- **Tiêu chuẩn chọn mẫu:** Các bà mẹ của trẻ từ 18 tuổi trở lên có hộ khẩu thường trú tại huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ trong thời điểm nghiên cứu. Đồng ý tham gia nghiên cứu.

- **Tiêu chuẩn loại trừ:** Các bà mẹ không thể giao tiếp được như câm, điếc, sa sút trí tuệ. Bà mẹ không hợp tác, từ chối phỏng vấn. Bà mẹ trả lời câu hỏi không trực tiếp chăm sóc trẻ trong vòng một năm qua.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** mô tả cắt ngang.

- **Cỡ mẫu:** nghiên cứu là 524 bà mẹ có con dưới 5 tuổi.

- **Phương pháp chọn mẫu:**

+ Bước 1: Chọn xã nghiên cứu, huyện Phong Điền có tất cả 06 xã (Mỹ Khánh, Nhơn Ái, Nhơn Nghĩa, Tân Thới, Trường Long, Giai Xuân). Bốc thăm ngẫu nhiên chúng tôi chọn được 02 xã (Trường Long, Giai Xuân).

+ Bước 2: Chọn tất cả các ấp của 02 xã được chọn đưa vào danh sách để tiến hành nghiên cứu. Tất cả có 30 ấp (xã Trường Long 16 ấp và Giai Xuân 14 ấp).

+ Bước 3: Lập danh sách tất cả những bà mẹ có con dưới 5 tuổi ở mỗi ấp, chọn trẻ và bà mẹ bằng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên đơn. Mỗi ấp chọn  $524/30 = 17,5$  trẻ kèm bà mẹ.

- **Nội dung nghiên cứu:** Kiến thức đúng: Biết đi tiêu phân lỏng > 3 lần trong ngày, biết nguyên nhân tiêu chảy, biết tiêu chảy có lây, biết tiêu chảy lây qua đường nào, biết tiêu chảy có nguy hiểm, biết mức độ nguy hiểm của tiêu chảy, biết trẻ < 5 tuổi dễ mắc tiêu chảy, biết cách phòng bệnh tiêu chảy, biết phân trẻ là nguồn truyền bệnh tiêu chảy.

- **Phương pháp thu thập số liệu:** Nhân viên y tế xã phỏng vấn trực tiếp tại hộ gia đình.

- **Phương pháp xử lý và phân tích số liệu:** Kiểm tra tính hoàn tất của bộ câu hỏi ngay sau khi phỏng vấn và các số liệu thu thập được sẽ xử lý bằng phần mềm SPSS 18.0.

### III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Tuổi của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi

Nhóm tuổi	Số lượng	Tỷ lệ (%)
≤ 30 tuổi	297	56,7
> 30 tuổi	227	43,3
Tổng	524	100

Nhận xét: Tuổi của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi ≤ 30 tuổi chiếm 56,7%.

Bảng 2. Trình độ học vấn và nghề nghiệp của mẹ

Đặc điểm	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trình độ		
Từ tiểu học trở xuống	106	20,2
THCS	287	54,8
THPT	86	16,5
Từ trung cấp trở lên	45	8,5
Nghề nghiệp		
Làm ruộng	134	25,6
Nội trợ	245	46,8
Công nhân	98	18,7
CBVC	47	8,9

Nhận xét: Trình độ học vấn của mẹ ở THCS chiếm nhiều nhất là 54,8% và nghề nghiệp chủ yếu nghề nội trợ là 46,8%.

#### 3.2. Kiến thức của bà mẹ về phòng chống tiêu chảy cấp

Bảng 3. Đi phân lỏng

Đi phân lỏng	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Biết đi tiêu phân lỏng > 3 lần trong ngày	319	60,9
Không biết	205	39,1
Tổng	524	100

Nhận xét: Biết trẻ đi tiêu phân lỏng > 3 lần trong ngày là 60,9%.

Bảng 4. Nguyên nhân tiêu chảy

Biết nguyên nhân	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Biết nguyên nhân tiêu chảy	336	64,1
Không biết	188	35,9
Tổng	524	100

Nhận xét: Các bà mẹ có con dưới 5 tuổi biết nguyên nhân tiêu chảy là 64,1%.

Bảng 5. Biết tiêu chảy có lây, có nguy hiểm, mức độ nguy hiểm, trẻ < 5 tuổi dễ mắc tiêu chảy và phân trẻ là nguồn lây

Tiêu chảy có lây	Số lượng		Tỷ lệ (%)
	Có	186	35,5
	Không	338	64,5
Tiêu chảy có nguy hiểm	Có	439	83,8
	Không	85	16,2

**TẠP CHÍ Y DƯỢC HỌC CẦN THƠ – SỐ 64/2023**

	Số lượng		Tỷ lệ (%)
	Mức độ nguy hiểm	Tử vong, mất nước, suy dinh dưỡng	180
Không biết		259	59
Trẻ < 5 tuổi dễ mắc tiêu chảy	Có	400	76,3
	Không	124	23,7
Phân trẻ là nguồn lây truyền tiêu chảy	Có	193	36,8
	Không	331	63,2

Nhận xét: Các bà mẹ có con dưới 5 tuổi biết tiêu chảy có lây là 35,5%, có nguy hiểm là 83,8% và mức độ gây nguy hiểm như là tử vong, mất nước, suy dinh dưỡng là 41%, biết trẻ < 5 tuổi dễ mắc tiêu chảy là 76,3%, biết nguồn lây truyền tiêu chảy là 36,8%.

**Bảng 6. Biết cách phòng tiêu chảy**

Biết cách phòng tiêu chảy	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nuôi con bằng sữa mẹ	97	18,5
Cho trẻ ăn dặm đúng	157	30
Rửa tay sạch trước khi chế biến và cho trẻ ăn	453	86,5
Sử dụng nguồn nước sạch	388	74
Tiêm ngừa cho trẻ đầy đủ	208	39,7
Sử dụng hồ xí hợp vệ sinh	121	23,1
Xử lý phân hợp vệ sinh	79	15,1

Nhận xét: Các bà mẹ có con dưới 5 tuổi biết cách phòng tiêu chảy nhiều nhất là rửa tay sạch trước khi chế biến 86,5% và sử dụng nguồn nước sạch là 74%.

**Bảng 7. Kiến thức chung**

Kiến thức chung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Đúng	202	38,5
Không đúng	322	61,5
Tổng	524	100

Nhận xét: Kiến thức chung đúng của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi là 38,5%.

#### **IV. BÀN LUẬN**

Kết quả nghiên cứu cho thấy đa số các bà mẹ có con dưới 5 tuổi có kiến thức hiểu biết về bệnh tiêu chảy.

Các bà mẹ có kiến thức hiểu biết đầy đủ về định nghĩa bệnh tiêu chảy là đi tiêu phân lỏng >3 lần trong ngày chiếm tỷ lệ 60,9%. Tỷ lệ này cao hơn so với “ Khảo sát kiến thức, thái độ, hành vi về xử trí tiêu chảy cấp của bà mẹ có con dưới 5 tuổi điều trị tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh An Giang từ 2018 đến 2019” thì tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng về định nghĩa bệnh tiêu chảy chỉ có 38,7% [4]. Theo nghiên cứu của Trương Thanh Phương 2018 “Nghiên cứu tình hình tiêu chảy ở trẻ dưới 5 tuổi và kiến thức, thực hành về phòng chống tiêu chảy của các bà mẹ trước và sau can thiệp tại huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng năm 2017- 2018” thì các bà mẹ có kiến thức hiểu biết đầy đủ về định nghĩa bệnh tiêu chảy là đi tiêu phân lỏng >3 lần trong ngày chiếm tỷ lệ 60,5% tương đồng với nghiên cứu của chúng tôi. Các bà mẹ biết tiêu chảy có lây là 35,5%. Theo nghiên cứu của Trương Thanh Phương 2018 thì các bà mẹ biết tiêu chảy có lây là 72,1% cao hơn nghiên cứu của chúng tôi; biết trẻ tiêu chảy có nguy hiểm là 83,8%. Theo nghiên cứu của Trương Thanh Phương

2018 thì các bà mẹ biết trẻ tiêu chảy có nguy hiểm là 65,1% thấp hơn nghiên cứu của chúng tôi; các bà mẹ biết tiêu chảy có thể dẫn đến tử vong, mất nước, suy dinh dưỡng là 41%. Theo nghiên cứu của Trương Thanh Phương 2018 thì các bà mẹ biết tiêu chảy có thể dẫn đến tử vong, mất nước, suy dinh dưỡng là 76,8% cao hơn nghiên cứu của chúng tôi [5].

Biết về nguyên nhân gây tiêu chảy là 64,1%. Theo nghiên cứu của Trương Văn Dũng (2016), biết nguyên nhân gây bệnh tiêu chảy cấp là 80,1%; biết tiêu chảy có lây là 81,4% đều cao hơn nghiên cứu của chúng tôi, cao hơn có thể là do chọn địa điểm của đối tượng nghiên cứu khác nhau [6].

Các bà mẹ biết cách phòng tiêu chảy như biết nuôi con bằng sữa mẹ là 18,5%; biết tiêm ngừa cho trẻ đầy đủ là 39,7%; biết sử dụng nguồn nước sạch là 74%. Theo nghiên cứu của Lưu Bá Cường (2017) thì các bà mẹ biết cách phòng tiêu chảy như biết nuôi con bằng sữa mẹ là 28,7%; biết tiêm ngừa cho trẻ đầy đủ là 45,1% cao hơn nghiên cứu của chúng tôi; biết sử dụng nguồn nước sạch là 58,7% thấp hơn nghiên cứu của chúng tôi [7]. Cho trẻ ăn dặm đúng là 30%. Theo nghiên cứu của Đoàn Thị Như Phương (2015), Khảo sát kiến thức và các yếu tố liên quan đến kiến thức bệnh tiêu chảy của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại bệnh viện Nhi Quảng Nam, Đề tài cấp cơ sở bệnh viện Nhi Quảng Nam là 42,3% cao hơn nghiên cứu của chúng tôi [8]. Theo nghiên cứu của Hà Thị Kim Hoàng (2016) bà mẹ rửa tay bằng xà phòng là 73,4% thấp hơn nghiên cứu của chúng tôi. Các bà mẹ biết sử dụng hố xí hợp vệ sinh là 23,1%. Theo nghiên cứu của Hà Thị Kim Hoàng (2016) bà mẹ sử dụng hố xí hợp vệ sinh là 79,2% cao hơn nghiên cứu của chúng tôi [9]. Các bà mẹ biết cách xử lý phân hợp vệ sinh là 15,1%. Theo nghiên cứu của Phan Hoàng Thùy Linh (2017) thì các bà mẹ biết cách xử lý phân hợp vệ sinh là 65,3% cao hơn nghiên cứu của chúng tôi vì đề tài của chúng tôi nghiên cứu chủ yếu ở vùng nông thôn nên sự hiểu biết về xử lý phân hợp vệ sinh còn thấp [10].

## V. KẾT LUẬN

Các bà mẹ biết trẻ đi phân lỏng > 3 lần trong ngày là 60,9%; biết nguyên nhân tiêu chảy là 64,1%; biết tiêu chảy có lây 35,5%; biết tiêu chảy có nguy hiểm là 83,8%; biết tiêu chảy có thể gây tử vong, mất nước, suy dinh dưỡng là 41%; biết trẻ dưới 5 tuổi dễ mắc tiêu chảy là 76,3%; biết cách phòng tiêu chảy nhiều nhất là rửa tay sạch trước khi chế biến và cho trẻ ăn là 86,5%, tiếp theo là sử dụng nguồn nước sạch là 74%. Kiến thức chung đúng của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi là 38,5%.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế Việt Nam và nhóm đối tác. Báo cáo chung tổng quan ngành Y tế năm 2015. NXB Y học 2016, 2016. 6-36.
2. Trường Đại học Y Hà Nội. Bài giảng Nhi Khoa tập 1, NXB Y Học. 2006. 223-240.
3. Christa L Fischer Walker, et.al. Global burden of childhood pneumonia and diarrhea "Childhood Pneumonia and Diarrhoea, vol 381 (april 2013), 2013. 1405-1416.
4. Bệnh viện Đa khoa An Giang. Khảo sát kiến thức, thái độ, hành vi về xử trí tiêu chảy cấp của bà mẹ có con dưới 5 tuổi điều trị tại khoa Nhi BVĐK tỉnh An Giang từ 2018 đến 2019, Đề tài nghiên cứu khoa học Bệnh viện An Giang, 2015. 1-8.
5. Trương Thanh Phương. Nghiên cứu tình hình tiêu chảy ở trẻ dưới 5 tuổi và kiến thức, thực hành về phòng chống tiêu chảy của các bà mẹ trước và sau can thiệp tại huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng năm "2017- 2018". 2018.
6. Trương Văn Dũng và Phạm Thế Hiền. Nghiên cứu tình hình bệnh tiêu chảy ở trẻ em dưới 5 tuổi và một số yếu tố liên quan tại tỉnh Trà Vinh năm 2016. *Tạp chí Y học Việt Nam*. 2016. số 1-2017. 75-79.

7. Lưu Bá Cường. Nghiên cứu tình hình mắc tiêu chảy cấp ở trẻ em dưới 5 tuổi và kiến thức, thực hành phòng ngừa tiêu chảy cấp tại nhà của các bà mẹ tại quận Ninh Kiều Thành phố Cần Thơ năm 2017”, Luận văn tốt nghiệp ĐH Y Dược Cần Thơ. 2017. 28-38.
8. Đoàn Thị Như Phượng. Khảo sát kiến thức và các yếu tố liên quan đến kiến thức bệnh tiêu chảy của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại bệnh viện Nhi Quảng Nam, Đề tài cấp cơ sở bệnh viện Nhi Quảng Nam. 2015. 12.21.
9. Hà Thị Kim Hoàng. Nghiên cứu tình hình mắc bệnh tiêu chảy cấp trẻ em dưới 5 tuổi và kiến thức, thái độ thực hành phòng chống tiêu chảy cấp ở trẻ em của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại Thị Trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, Thành Phố Cần Thơ năm 2016, Luận văn tốt nghiệp Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. 2016. 28-44.
10. Phan Hoàng Thùy Linh. Kiến thức, thực hành của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi mắc tiêu chảy cấp tại bệnh viện trẻ em Hải Phòng 2017”, *Tạp chí nghiên cứu khoa học*. 2017. tập 1(số 2), 44-50.

## GIÁ TRỊ CỦA CỘNG HƯỞNG TỪ TRONG ĐÁNH GIÁ GIAI ĐOẠN UNG THƯ TRỰC TRÀNG ĐƯỢC PHẪU THUẬT NỘI SOI

*Trần Nhật Phi\**, *Nguyễn Lê Gia Kiệt*, *Nguyễn Văn Tuấn*,  
*Đặng Hồng Quân*, *Phạm Văn Năng*  
Trường Đại học Y Dược Cần Thơ  
\*Email: [tnphi1996@gmail.com](mailto:tnphi1996@gmail.com)

Ngày nhận bài: 25/7/2023

Ngày phản biện: 18/9/2023

Ngày duyệt đăng: 31/9/2023

### TÓM TẮT

**Đặt vấn đề:** Ung thư trực tràng là bệnh lý ác tính phổ biến của đường tiêu hóa có xu hướng ngày càng gia tăng, thường phát hiện ở giai đoạn muộn do đó tiên lượng xấu vì nguy cơ tái phát tại chỗ và di căn xa. **Mục tiêu nghiên cứu:** 1) Giá trị của cộng hưởng từ khảo sát xâm lấn mạc treo trực tràng của ung thư trực tràng; 2) Đánh giá kết quả sớm điều trị ung thư trực tràng bằng phẫu thuật nội soi. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả, tiến cứu với 45 bệnh nhân ung thư trực tràng được chụp cộng hưởng từ và khảo sát diện cắt vòng quanh từ tháng 06/2021 đến tháng 04/2023. **Kết quả:** Tỷ số nam/nữ: 1,6/1. Tuổi trung bình  $61,76 \pm 11,15$  (37-85) tuổi. Độ chính xác trong xác định mức độ xâm lấn là 60%. Độ chính xác trong xác định xâm lấn diện cắt vòng quanh là 62,22%. Giá trị của cộng hưởng từ trong chẩn đoán giai đoạn  $\geq T3$  gấp 58,5 lần so với chẩn đoán giai đoạn  $< T3$ . Thời gian phẫu thuật trung bình 281 phút. Ghi nhận 2 trường hợp xì miệng nối sau mổ, nhiễm trùng vết mổ 5 trường hợp. **Kết luận:** Chụp cộng hưởng từ là phương tiện chẩn đoán hình ảnh có độ chính xác cao trong đánh giá mức độ xâm lấn của ung thư trực tràng. Phẫu thuật nội soi điều trị ung thư trực tràng là khả thi và an toàn.

**Từ khóa:** Ung thư trực tràng, phẫu thuật nội soi, diện cắt vòng quanh, cộng hưởng từ.